

THÔNG BÁO

Về việc hướng dẫn xét tuyển thạc sĩ năm 2024

Trường Đại học Y Hà Nội thông báo hướng dẫn xét tuyển trình độ thạc sĩ năm 2024, cụ thể như sau:

1. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO, DỰ KIẾN CHỈ TIÊU

- Hình thức: Chính quy
- Chỉ tiêu: Theo Thông báo tuyển sinh đào tạo Sau đại học năm 2024.

2. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

Người dự tuyển phải có đủ sức khỏe để học tập theo quy định và hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Các điều kiện khác như sau:

2.1. Văn bằng

a) Thạc sĩ định hướng nghiên cứu (ThS ĐHNC): Có bằng đại học ngành đúng với chuyên ngành đăng ký xét tuyển.

b) Thạc sĩ định hướng ứng dụng (ThS ĐHUD): Có bằng đại học ngành đúng/phù hợp với chuyên ngành đăng ký xét tuyển. Chỉ xét tuyển các chuyên ngành thuộc nhóm ngành Khoa học Y sinh (Dị ứng-Miễn dịch lâm sàng, Giải phẫu, Giải phẫu bệnh, Hóa sinh, Ký sinh trùng, Mô phôi, Miễn dịch, Sinh lý bệnh, Sinh lý học, Vi sinh, Y pháp, Y sinh học di truyền), Răng Hàm Mặt, Dịch tễ học, Dinh dưỡng, Quản lý bệnh viện, Y học dự phòng, Y tế công cộng, các chuyên ngành khác thực hiện thi tuyển.

2.2. Kết quả đào tạo đại học và công bố khoa học

a) Thạc sĩ định hướng nghiên cứu:

- Tốt nghiệp đại học loại khá trở lên được dự xét tuyển ngay không cần có công bố nghiên cứu khoa học;

- Tốt nghiệp đại học loại trung bình, trung bình khá cần là tác giả của ít nhất 01 bài báo xuất bản có liên quan đến ngành/chuyên ngành đăng ký xét tuyển trong thời gian 36 tháng tính đến ngày đăng ký dự xét tuyển. Bài báo được đăng tải trên các tạp chí khoa học được Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước tính điểm tại thời điểm đăng bài;

- Nếu là học viên BSNT khóa 48 (2023-2026), cần hoàn thành chương trình đào tạo năm thứ nhất tại Trường Đại học Y Hà Nội và các học phần đạt $\geq 6,0$, riêng học phần chuyên khoa cơ bản (hoặc tương đương) đạt $\geq 7,0$

b) Thạc sĩ định hướng ứng dụng:

- Không cần công bố khoa học nhưng nếu có sẽ được cộng điểm hồ sơ;

- Nếu là học viên BSNT khóa 48 (2023-2026), cần hoàn thành chương trình đào tạo năm thứ nhất tại Trường Đại học Y Hà Nội và các học phần đạt $\geq 5,5$.

2.3. Yêu cầu về ngoại ngữ tối thiểu: có 1 trong các văn bằng chứng chỉ ngoại ngữ tối thiểu Bậc 3/6 (Theo Khung năng lực ngoại ngữ 06 Bậc dành cho Việt Nam) được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận còn hạn 02 năm tính đến ngày dự xét tuyển.

2.4. Bài luận xét tuyển

a) Thạc sĩ định hướng nghiên cứu: Bài luận xét tuyển ứng viên soạn thảo theo mẫu của nhà trường (*phụ lục 1*), đã được người dự kiến hướng dẫn và lãnh đạo Viện/Khoa/Bộ xác nhận. Ứng viên chuẩn bị và nộp 04 quyển bài luận cùng hồ sơ tuyển sinh.

- Bài luận gồm 2 phần: Bài luận và Ý tưởng nghiên cứu;

- Đối với những chuyên ngành có cạnh tranh về chỉ tiêu, ứng viên sẽ phải trình bày bài luận và ý tưởng nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển. Những chuyên ngành không cạnh tranh về chỉ tiêu, ứng viên không cần trình bày.

b) Thạc sĩ định hướng ứng dụng: Bài luận xét tuyển ứng viên soạn thảo theo mẫu của nhà trường (*phụ lục 2*). Ứng viên không nộp bài luận cùng hồ sơ. Sau khi Hội đồng tuyển sinh công bố danh sách đủ điều kiện xét tuyển và công khai câu hỏi mở của Viện/Khoa/Bộ môn, ứng viên chuẩn bị bài luận xét tuyển và nộp bài luận xét tuyển từ 8h00-16h30 ngày 21/06/2024 tại phòng 325 tầng 3 nhà A1, Trường Đại học Y Hà Nội.

- Bài luận gồm 2 phần: Bài luận và Câu hỏi mở của Viện/Khoa/Bộ môn;

- Ứng viên không phải trình bày bài luận trước Hội đồng xét tuyển.

2.5. Giấy chấp thuận hướng dẫn/Thư giới thiệu

a) Thạc sĩ định hướng nghiên cứu: được sự đồng ý chấp thuận hướng dẫn bằng văn bản của người dự kiến hướng dẫn đủ tiêu chuẩn theo quy chế, quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ chương trình định hướng nghiên cứu.

b) Thư giới thiệu: được sự đồng ý giới thiệu bằng văn bản về chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp của người quản lý nhân sự trực tiếp hoặc người làm việc cùng (đối với thí sinh tự do).

2.6. Tiêu chuẩn người hướng dẫn (chỉ áp dụng ThS ĐHNC)

a) Lí lịch bản thân rõ ràng, có phẩm chất đạo đức và tư cách tốt; Người đang bị khởi tố hình sự không được tham gia hướng dẫn luận văn;

b) Có quyết định công nhận học vị tiến sĩ hoặc có chức danh giáo sư, phó giáo sư chuyên môn phù hợp với ngành đào tạo và đề tài luận văn của học viên;

c) Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế;

d) Trong vòng 5 năm (60 tháng) tính đến thời điểm học viên nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển Thạc sĩ định hướng nghiên cứu, người hướng dẫn chính/hướng dẫn độc lập phải có công bố khoa học phù hợp với đề tài luận văn như sau: là tác giả chính (tác giả đứng tên đầu hoặc tác giả liên hệ) của bài báo khoa học được công bố trong các ấn phẩm thuộc danh mục Web of Science/Scopus, hoặc chương sách tham khảo do các nhà xuất bản quốc tế có uy tín phát hành, hoặc bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước được Hội đồng Chức danh Giáo sư Nhà nước tính điểm. Các công bố phải đạt tổng điểm từ 2,0 điểm trở

lên tính theo điểm tối đa do Hội đồng Chức danh Giáo sư nhà nước quy định cho mỗi loại công trình (không chia điểm theo số lượng tác giả);

e) Mỗi học viên có một hoặc hai người hướng dẫn luận văn, trong đó phải có một người là cán bộ cơ hữu của Trường Đại học Y Hà Nội. Người hướng dẫn làn đầu tham gia hướng dẫn khoa học trình độ Thạc sĩ sẽ đảm nhiệm vị trí hướng dẫn phụ. Tại một thời điểm, một người hướng dẫn chính, hướng dẫn độc lập không quá 05 học viên thạc sĩ và bác sĩ nội trú (tính cả số học viên của cơ sở đào tạo khác). Trường hợp đồng hướng dẫn 02 học viên được tính tương đương hướng dẫn độc lập 01 học viên.

2.7. Đối tượng và chính sách ưu tiên: theo Thông báo tuyển sinh Sau đại học năm 2024.

3. PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

3.1. Phương thức: Xét tuyển

3.2. Cách thức xét tuyển: Xét tuyển dựa vào điểm hồ sơ, bài luận xét tuyển.

4. ĐIỀU KIỆN XÉT TRÚNG TUYỂN: theo Thông báo tuyển sinh Sau đại học năm 2024 của trường Đại học Y Hà Nội.

5. HỒ SƠ TUYỂN SINH: theo Thông báo tuyển sinh Sau đại học năm 2024 của trường Đại học Y Hà Nội.

6. THỜI GIAN TUYỂN SINH: theo thông báo tuyển sinh sau đại học năm 2024 của trường Đại học Y Hà Nội.

Thông tin chi tiết liên hệ Phòng Quản lý Đào tạo Sau đại học, email: sdhhotline@hmu.edu.vn; website: http://sdh.hmu.edu.vn.

Trân trọng./.

Noi nhận:

- Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo (đề b/c);
- Hội đồng trường (đề b/c);
- Ban Giám hiệu (đề chỉ đạo thực hiện);
- Viện/ Khoa/ Bộ môn và các đơn vị liên quan;
- Các cơ sở đào tạo lĩnh vực sức khỏe;
- Các SYT, BV, Viện, TTYT;
- Lưu: VT, SĐH.



Phụ lục 1:

HƯỚNG DẪN VỀ NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC BÀI LUẬN XÉT TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

I. Cấu trúc bài luận

Bài luận xét tuyển được viết tối đa trong 10 trang (không kể tài liệu tham khảo và các hình, biểu mẫu...), gồm hai phần:

Phần 1: Bài luận tối đa 3 trang bao gồm các phần chính

- + Giới thiệu ngắn gọn về bản thân, quá trình học tập và công tác
- + Lý do đăng ký học Thạc sĩ định hướng nghiên cứu tại Trường Đại học Y Hà Nội
- + Hướng phát triển chuyên môn sau khi học Thạc sĩ định hướng nghiên cứu

Phần 2: Ý tưởng nghiên cứu tối đa 7 trang

II. Yêu cầu về nội dung và thể thức của Ý tưởng nghiên cứu

1. Yêu cầu về nội dung chuyên môn:

Ý tưởng nghiên cứu xét tuyển chương trình thạc sĩ định hướng nghiên cứu là một bản dự thảo chi tiết kế hoạch nghiên cứu khoa học của ứng viên, là một yêu cầu bắt buộc nhằm đánh giá năng lực nghiên cứu của ứng viên. Dựa trên ý tưởng nghiên cứu, Hội đồng xét tuyển đề cương có thể đánh giá được năng lực đặt vấn đề và giải quyết vấn đề mang tính học thuật hoặc phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, năng lực nghiên cứu của ứng viên.

2. Yêu cầu về cấu trúc và hình thức trình bày

2.1. Cấu trúc ý tưởng nghiên cứu (tối đa 7 trang)

a) Đặt vấn đề, câu hỏi nghiên cứu và mục tiêu đề tài: Cần làm nổi bật câu hỏi nghiên cứu dựa trên các minh chứng rõ ràng. Đặt vấn đề cần nêu lý do thực hiện đề tài, ý nghĩa thực tiễn hoặc tính mới của nghiên cứu.

b) Đối tượng và Phương pháp nghiên cứu gồm các tiêu mục sau:

- + Đối tượng nghiên cứu, địa điểm và dự kiến thời gian nghiên cứu
- + Thiết kế nghiên cứu và dự kiến cỡ mẫu
- + Biến số/chỉ số nghiên cứu
- + Phương pháp/công cụ thu thập thông tin

c) Kế hoạch triển khai và dự kiến hướng xuất bản công trình khoa học sau này: Trình bày ngắn gọn kế hoạch triển khai nghiên cứu và các hướng xuất bản các công trình khoa học sau này

d) Tài liệu tham khảo và các phụ lục (không tính vào số trang giới hạn của ý tưởng nghiên cứu)

2.2. Hình thức trình bày

a) Ý tưởng nghiên cứu bao gồm các phần sau:

- Các trang bìa gồm các thông tin chung bao gồm: cơ sở đào tạo, họ và tên ứng viên, tên đề tài, chuyên ngành, mã số đào tạo, người hướng dẫn khoa học dự kiến.

- + Bìa ngoài
- + Trang phụ bìa.

- Mục lục.
- Danh mục các chữ viết tắt (nếu có).
- Danh mục các bảng, biểu, sơ đồ, hình vẽ (nếu có).
- Đặt vấn đề & Mục tiêu nghiên cứu (từ đây bắt đầu đánh số trang theo chữ số Ả rập: 1, 2, 3,).

- Đối tượng và phương pháp nghiên cứu.
- Kế hoạch triển khai và dự kiến hướng xuất bản công trình khoa học sau này.
- Tài liệu tham khảo và phụ lục (nếu có).

b) Về chi tiết trình bày

Ý tưởng nghiên cứu phải trình bày rõ ràng, mạch lạc, sạch sẽ, không được tẩy xóa, các số liệu minh họa không trình bày nhiều lần để kéo dài trang đề cương; đề cương phải đánh số trang, đánh số bảng biểu, hình vẽ, đồ thị.

- **Số trang:** tối đa 07 trang khổ A4 (không bao gồm bìa, mục lục, danh mục chữ viết tắt, danh mục bảng, biểu đồ, tài liệu tham khảo, phụ lục).

- **Soạn thảo văn bản:** Sử dụng bảng mã Unicode, font chữ Times New Roman cỡ 13 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương; mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo dãn khoảng cách giữa các chữ; dãn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 3 cm; lề dưới 2,0cm; lề trái 2,5cm; lề phải 2cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang, và đánh số trang từ phần đặt vấn đề theo chữ số Ả Rập (1,2,3...).

- **Viết tắt:** Hạn chế sử dụng chữ viết tắt trong ý tưởng nghiên cứu. Chỉ viết tắt những từ, những cụm từ, thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong đề cương hoặc có tính phổ biến.

- **Tài liệu tham khảo và cách trích dẫn:** Trích dẫn theo số thứ tự xuất hiện trong nội dung bài, không theo tên tác giả và năm. Tài liệu trích dẫn đánh số và trình bày theo

quy định AMA (theo quy định trích dẫn tài liệu tham khảo của tạp chí Nghiên cứu Y học, trường Đại học Y Hà Nội). Đối với tên tác giả Việt Nam cần ghi đầy đủ và nguyên tên họ. (*chi tiết tại link https://libguides.usc.edu/ld.php?content_id=49818556*).

- **Phụ lục:** Bộ câu hỏi, bảng kiểm, bệnh án nghiên cứu, quy trình chuẩn cho nghiên cứu, phiếu đồng ý tham gia nghiên cứu...(nếu có)

**MẪU BÌA BÀI LUẬN XÉT TUYỂN
CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU**
Khổ 210 x 297 mm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ Y TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI



HỌ VÀ TÊN ỦNG VIÊN

BÀI LUẬN XÉT TUYỂN THẠC SĨ

Hà Nội - Năm

MẪU TRANG PHỤ BÌA BÀI LUẬN NGHIÊN CỨU

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BỘ Y TẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI



HỌ VÀ TÊN ỦNG VIÊN

TÊN Ý TƯỞNG NGHIÊN CỨU

Ngành/Chuyên ngành:

Mã số:

BÀI LUẬN XÉT TUYÊN CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC DỰ KIẾN:

Hà Nội - Năm

TIÊU CHÍ XÉT TUYỂN THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU NĂM 2024

Thang điểm xét tuyển: gồm 2 phần

Phần 1. Đánh giá hồ sơ dự tuyển thang điểm như sau: Điểm tối thiểu ≥ 5,5

TT	Nội dung xét					Thang điểm	Điểm đạt
1	Kết quả học tập	Đại học	Trung bình chung học tập	Ngành đúng	Xuất sắc Giỏi Khá TB/TBK	3 2 1 0,5	
2	Năng lực ngoại ngữ	Có năng lực ngoại ngữ Bậc 6/6 trở theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương				2	
		Có năng lực ngoại ngữ Bậc 5/6 theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương				1,5	
		Có năng lực ngoại ngữ Bậc 4/6 theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương				1	
		Có năng lực ngoại ngữ Bậc 3/6 theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương				0,5	
3	Kinh nghiệm công tác chuyên môn	Từ 24 tháng trở lên công tác trong ngành/chuyên ngành hoặc đang học một chương trình BSNT của Trường Đại học Y Hà Nội				2	
		Từ 12 đến dưới 24 tháng công tác trong ngành/chuyên ngành				1,5	
		Từ 6 đến dưới 12 tháng công tác trong ngành/chuyên ngành				1	
		Mới tốt nghiệp đại học và công tác ít hơn 6 tháng				0,5	
4	Người dự kiến hướng dẫn Độc lập/Chính/Đồng hướng dẫn	Trong 60 tháng, là tác giả của bài báo thuộc danh mục Web of Science/Scopus				2	
		Trong 60 tháng, không có công bố bài báo thuộc danh mục Web of Science/Scopus nhưng đủ tiêu chuẩn hướng dẫn chính/độc lập/đồng hướng dẫn				1	
5	Kinh nghiệm & thành tích nghiên cứu khoa học Trong vòng 36 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ	Các bài báo đã công bố	Trên tạp chí thuộc danh mục Web of Science/Scopus/ISI	Tác giả chính (số bài báo x thang điểm)	2		
			Trên tạp chí chuyên ngành trong nước được HĐCDGSNN tính điểm	Tác giả khác (số bài báo x thang điểm)	1,5		
			Trên tạp chí khoa học khác	Tác giả chính (số bài báo x thang điểm)	1,5		
				Tác giả khác (số bài báo x thang điểm)	1		
		Tham gia công trình	Đề tài cấp Nhà nước/Bộ/Thành phố (số đề tài x thang điểm)	Tác giả đầu tiên/tác giả liên hệ (số bài báo x thang điểm)	0,5		
				Tác giả khác (số bài báo x thang điểm)	0,25		
				Tham gia	2		

	nghiên cứu (Đã nghiêm thu)	Đề tài cấp cơ sở (số đề tài x thang điểm)	Chủ nhiệm Đề tài	2	
			Thư ký Đề tài	1,5	
			Tham gia	1	
	Thành tích tích nghiên cứu khoa học	Giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học cấp Bộ/Thành phố		2	
		Giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học cấp Trường/Bệnh viện		1	
	Tổng điểm phần 1 (không có điểm tối đa)				

Phần 2. Đánh giá ý tưởng nghiên cứu và năng lực của ứng viên: Tổng điểm tối thiểu $\geq 5,0$

1. Đánh giá phần bài luận: tối đa 3 điểm, chấm điểm lẻ đến 0,1

TT	Nội dung chấm.	Thang điểm tối đa	Điểm đạt
1	Biết cách giới thiệu bản thân, quá trình học tập và công tác (trong đó nhấn mạnh vì sao lựa chọn làm việc trong chuyên ngành hiện đang công tác)	1,0	
2	Trình bày được lý do đăng ký học Thạc sĩ định hướng nghiên cứu tại ĐHYHN	1,0	
3	Trình bày được hướng phát triển chuyên môn sau khi học Thạc sĩ định hướng nghiên cứu. Nhấn mạnh những hướng nghiên cứu sẽ triển khai được sau khóa học	1,0	
Tổng điểm tối đa		3,0	

2. Đánh giá nội dung ý tưởng nghiên cứu (với các chuyên ngành có cạnh tranh thí sinh phải trình bày ý tưởng nghiên cứu trước Hội đồng): tối đa 7 điểm, chấm lẻ đến 0,1

2.1. Nội dung khoa học ý tưởng nghiên cứu

TT	Nội dung chấm.	Thang điểm tối đa	Điểm đạt
1	Ý nghĩa khoa học và thực tiễn: tính mới trong vấn đề nghiên cứu, hoặc giải quyết một vấn đề tồn tại cụ thể của thực tế ngành/chuyên ngành một cách khoa học và hợp lý	0,5	
2	Đặt vấn đề, câu hỏi và mục tiêu nghiên cứu rõ ràng, khả thi	1,0	
3	Phương pháp nghiên cứu khoa học chặt chẽ	1,0	
4	Tính khả thi của đề tài và hướng xuất bản công trình nghiên cứu khoa học sau này	0,5	
Tổng điểm tối đa phần 2.2		3,0	

2.2. Đánh giá năng lực của ứng viên (qua trình bày đề cương và trả lời câu hỏi): tối đa 3 điểm, chấm điểm lẻ đến 0,1

TT	Nội dung chấm	Thang điểm tối đa	Điểm đạt
1	Năng lực của thí sinh: nắm vững vấn đề trình bày, sự tự tin...	0,5	
2	Slide báo cáo đúng quy định, trình bày lưu loát, thời gian trình bày không quá 10 phút (mỗi phút quá giờ trừ 0,1 điểm)	0,5	
3	Trả lời tốt câu hỏi của các thành viên trong hội đồng (03 câu hỏi và mỗi câu trả lời được tính tối đa 1,0 điểm)	3	
Tổng điểm tối đa phần 2.2		4,0	

* Lưu ý: Người dự kiến hướng dẫn nếu tham gia Hội đồng xét tuyển không đặt câu hỏi và chấm điểm

3. Đánh giá nội dung ý tưởng nghiên cứu (với các chuyên ngành không có cạnh tranh, thí sinh không phải trình bày ý tưởng nghiên cứu trước Hội đồng): tối đa 7 điểm, chấm lẻ đến 0,1

Nội dung khoa học ý tưởng nghiên cứu

TT	Nội dung chấm.	Thang điểm tối đa	Điểm đạt
1	Ý nghĩa khoa học và thực tiễn: tính mới trong vấn đề nghiên cứu, hoặc giải quyết một vấn đề tồn tại cụ thể của thực tế ngành/chuyên ngành một cách khoa học và hợp lý	1,0	
2	Đặt vấn đề, câu hỏi và mục tiêu nghiên cứu rõ ràng, khả thi	2,0	
3	Phương pháp nghiên cứu khoa học chặt chẽ	2,0	
4	Tính khả thi của đề tài và hướng xuất bản công trình nghiên cứu khoa học sau này	1,0	
5	Bài luận nghiên cứu đúng thể thức quy định	1,0	
Tổng điểm tối đa		7,0	

* Lưu ý: Người dự kiến hướng dẫn nếu tham gia Hội đồng xét tuyển không chấm điểm

Phụ lục 2:

HƯỚNG DẪN VỀ NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC BÀI LUẬN XÉT TUYỂN CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

I. Cấu trúc bài luận

Bài luận xét tuyển được viết tối đa trong 10 trang (không kể tài liệu tham khảo và các hình, biểu mẫu...), gồm hai phần:

Phần 1: Bài luận tối đa 5 trang

Phần 2: Trả lời câu hỏi mở của Viện/Khoa/Bộ môn tối đa 5 trang

II. Yêu cầu về nội dung và thể thức của bài luận xét tuyển

1. Yêu cầu về nội dung:

Phần 1: Bài luận bao gồm các phần chính:

- + Giới thiệu ngắn gọn về bản thân, quá trình học tập và công tác
- + Lý do đăng ký học Thạc sĩ định hướng ứng dụng tại Trường Đại học Y Hà Nội
- + Hướng phát triển chuyên môn sau khi học Thạc sĩ định hướng ứng dụng tại Trường Đại học Y Hà Nội
 - + Các kỹ thuật dự kiến sẽ triển khai được sau khi học Thạc sĩ định hướng ứng dụng tại Trường Đại học Y Hà Nội

Phần 2: Trả lời câu hỏi mở của Viện/Khoa/Bộ môn tối đa 5 trang

2. Hình thức trình bày:

- **Số trang:** tối đa 10 trang khổ A4 (không bao gồm trang bìa, mục lục, phụ lục).
- **Soạn thảo văn bản:** Sử dụng bảng mã Unicode, font chữ Times New Roman cỡ 13 của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương; mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo dãn khoảng cách giữa các chữ; dãy dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 3 cm; lề dưới 2,0cm; lề trái 2,5cm; lề phải 2cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang.

**MẪU BÌA BÀI LUẬN XÉT TUYỂN
CHƯƠNG TRÌNH THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**
Khoảng 210 x 297 mm

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI



BỘ Y TẾ

HỌ VÀ TÊN ỨNG VIÊN

BÀI LUẬN XÉT TUYỂN THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG

Hà Nội - Năm

TIÊU CHÍ XÉT TUYỂN THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG NĂM 2024

Thang điểm xét tuyển: gồm 2 phần

Phần 1. Đánh giá hồ sơ dự tuyển thang điểm như sau: Điểm tối thiểu ≥ 5,0

TT	Nội dung xét					Thang điểm	Điểm đạt
1	Kết quả học tập	Đại học	Trung bình chung	Ngành đúng	Xuất sắc	3	
			chung		Giỏi	2	
			học		Khá	1	
			tập		TB/TBK	0,5	
2	Năng lực ngoại ngữ		Có năng lực ngoại ngữ Bậc 6/6 trở theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương			2	
			Có năng lực ngoại ngữ Bậc 5/6 theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương			1,5	
			Có năng lực ngoại ngữ Bậc 4/6 theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương			1	
			Có năng lực ngoại ngữ Bậc 3/6 theo KNLNN 6 bậc dùng cho VN hoặc tương đương			0,5	
3	Kinh nghiệm công tác chuyên môn		Từ 24 tháng trở lên công tác trong ngành/chuyên ngành hoặc đang học một chương trình BSNT của Trường Đại học Y Hà Nội			2	
			Từ 12 đến dưới 24 tháng công tác trong ngành/chuyên ngành			1,5	
			Từ 6 đến dưới 12 tháng công tác trong ngành/chuyên ngành			1	
			Mới tốt nghiệp đại học và công tác ít hơn 6 tháng			0,5	
4	Thư giới thiệu		Thư giới thiệu của người có học vị Tiến sĩ/CKII			2	
			Thư giới thiệu của người có học vị Thạc sĩ/CKI			1,5	
			Thư giới thiệu của người có học vị Cử nhân/Bác sĩ			1	
5	Chuẩn đầu vào		Có chứng chỉ hành nghề đúng chuyên ngành xét tuyển			3	
			Có chứng chỉ chuyên khoa cơ bản/định hướng chuyên khoa đúng chuyên ngành xét tuyển hoặc đang học một chương trình BSNT của Trường Đại học Y Hà Nội			2,5	
			Tốt nghiệp đại học đúng chuyên ngành xét tuyển			2	
6	Kinh nghiệm & thành tích nghiên cứu khoa học Trong vòng 36 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ (nếu	Các bài báo đã công bố	Trên tạp chí thuộc danh mục Web of Science/Scopus/ISI	Tác giả chính (số bài báo x thang điểm)	2		
					1,5		
			Trên tạp chí chuyên ngành trong nước được HĐCDGSNN tính điểm	Tác giả chính (số bài báo x thang điểm)	1,5		
					1		
			Trên tạp chí khoa học khác	Tác giả đầu tiên/tác giả liên hệ (số bài báo x thang điểm)	0,5		
					0,25		

	có đê được cộng thêm diểm)	Tham gia công trình nghiên cứu (Đã nghiệm thu)	Đề tài cấp Nhà nước/Bộ/Thành phố (số đề tài x thang diểm)	Tham gia	2	
			Đề tài cấp cơ sở (số đề tài x thang diểm)	Chủ nhiệm Đề tài	2	
				Thư ký Đề tài	1,5	
				Tham gia	1	
		Thành tích nghiên cứu khoa học	Giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học cấp Bộ/Thành phố		2	
			Giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học cấp Trường/Bệnh viện		1	
	Tổng điểm phần 1 (không có điểm tối đa)					

Phần 2. Đánh giá bài luận nghiên cứu: Tổng điểm tối thiểu $\geq 5,0$

1. Phần bài luận: tối đa 5 điểm, chấm điểm lẻ đến 0,1

TT	Nội dung chấm.	Thang diểm tối đa	Điểm đạt
1	Thể thức trình bày bài luận	1,0	
2	Biết cách giới thiệu bản thân, quá trình học tập và công tác (trong đó nhấn mạnh vì sao lựa chọn làm việc trong chuyên ngành hiện đang công tác)	1,0	
3	Trình bày được lý do đăng ký học Thạc sĩ định hướng ứng dụng tại Trường Đại học Y Hà Nội	1,0	
4	Trình bày được hướng phát triển chuyên môn sau khi học Thạc sĩ định hướng ứng dụng	1,0	
5	Trình bày được những kỹ thuật dự kiến sẽ triển khai được sau khóa học Thạc sĩ định hướng ứng dụng	1,0	
Tổng điểm tối đa		5,0	

2. Trả lời câu hỏi mở của Viện/Khoa/Bộ môn: tối đa 5 điểm, chấm lẻ đến 0,1

* Lưu ý: Người dự kiến hướng dẫn nếu tham gia Hội đồng xét tuyển không chấm điểm



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHẤP THUẬN HƯỚNG DẪN KHOA HỌC
CHO ÚNG VIÊN XÉT TUYỂN THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU NĂM 2024**

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Sau đại học, Trường Đại học Y Hà Nội

Họ và tên:

Học hàm: Năm phong:

Học vị: Năm cấp bằng:

Trường đào tạo: Ngành/Chuyên ngành:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Điện thoại: Email:

Số lượng bài báo, công trình khoa học đã công bố trong vòng 60 tháng tính đến ngày 31/05/2024 phù hợp với ý tưởng nghiên cứu của ứng viên (có minh chứng kèm theo):

1. Tạp chí khoa học thuộc danh mục Web of Science/Scopus/ISI:

Tổng số bài: Tổng số bài là tác giả chính (tác giả đầu/tác giả liên hệ):

2. Sách tham khảo có mã số chuẩn quốc tế ISBN do các nhà xuất bản nước ngoài phát hành:

Tổng số sách: Tổng số sách là giả chính (Chủ biên/viết chính 1 chương):

3. Tổng số bài báo đăng tải trên tạp chí trong nước được Hội đồng chức danh giáo sư nhà nước tính điểm:

Tổng số bài: Tổng số bài là tác giả chính (tác giả đầu/tác giả liên hệ):

6. Số học viên đang hướng dẫn chính (bao gồm thạc sĩ định hướng nghiên cứu/ định hướng ứng dụng và BSNT được công nhận thạc sĩ thuộc Trường ĐHYHN và các cơ sở đào tạo khác):.....

Tôi đồng ý nhận hướng dẫn khoa học với tư cách là người hướng dẫn (độc lập/hoặc hướng dẫn chính/hoặc hướng dẫn phụ/hoặc đồng hướng dẫn):
của ứng viên nếu đủ điều kiện trúng tuyển và được công nhận thạc sĩ định hướng nghiên cứu 2024 của trường Đại học Y Hà Nội.

Tôi cam kết những thông tin trên đây là đúng sự thật và sẽ thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ của người hướng dẫn, Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Quy định của Nhà trường.

....., ngày.....tháng.....năm 2024

XÁC NHẬN CỦA VIỆN/ KHOA/ BỘ MÔN
(các Viện/ Khoa/ Bộ môn cần rà soát lại tiêu chuẩn
của người hướng dẫn trước khi ký đồng ý)

NGƯỜI DỰ KIẾN HƯỚNG DẪN
(ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THƯ GIỚI THIỆU CHO ỨNG VIÊN XÉT TUYỂN THẠC SĨ
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG NĂM 2024**

Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh Sau đại học, Trường Đại học Y Hà Nội.

Tên tôi là:

Học hàm: Năm phong: Học vị: Năm cấp:

Ngành/chuyên ngành:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Điện thoại: Email:

Tôi đã có thời gian năm hiểu biết về năng lực công tác và năng lực nghiên cứu của ông/bà là ứng viên dự tuyển Thạc sĩ định hướng ứng dụng năm 2024 của Trường Đại học Y Hà Nội, thuộc ngành/chuyên ngành:

Tôi đã có thời gian năm công tác chuyên môn trong ngành/chuyên ngành nói trên.

Tôi có những nhận xét và đánh giá về năng lực, phẩm chất của ứng viên như sau:

1. Phẩm chất, đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp:

.....

.....

.....

2. Năng lực hoạt động chuyên môn:

.....

.....

.....

3. Điểm mạnh và yếu của ứng viên:

.....

.....

.....

4. Triển vọng phát triển chuyên môn:

.....

Tôi cam đoan những nhận xét và đánh giá về năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp của ứng viên là hoàn toàn trung thực và khách quan. Xin trân trọng giới thiệu ứng viên: với nhà trường để đăng ký dự xét tuyển Thạc sĩ định hướng ứng dụng năm 2024 của Trường Đại học Y Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn ./.

....., ngày tháng năm 2024

NGƯỜI GIỚI THIỆU
(ký và ghi rõ họ tên)

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA ỨNG VIÊN
(Kèm minh chứng)

1. Bài báo xuất bản trong vòng 36 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ (kèm minh chứng)

STT	Tên bài báo	Tạp chí đăng tải	Số bài báo, năm đăng tải	Bài báo thuộc danh mục		Tác giả chính	Đồng tác giả
				Web of Science/Scopus/ ISI	Tạp chí trong nước		
1							
2							
3							

2. Đề tài nghiên cứu đã nghiệm thu trong vòng 36 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ (kèm minh chứng)

STT	Tên đề tài	Đề tài cấp		Nhiệm vụ thực hiện đề tài		
		Cơ sở	Đề tài cấp Nhà nước/Bộ/Thành phố	Chủ nhiệm	Thư ký	Tham gia
1						
2						
3						

3. Thành tích nghiên cứu khoa học trong vòng 36 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ:

- Giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học cấp Bộ/Thành phố
- Giấy khen về thành tích nghiên cứu khoa học cấp Trường/Bệnh viện